

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam
tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên và người nông dân về kinh tế tập thể (viết tắt là KTTT), tính tất yếu khách quan của phát triển KTTT; vai trò, vị trí của KTTT, nhất là hợp tác xã (viết tắt là HTX) kiểu mới trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Phát huy vai trò, hiệu quả tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp, sáng tạo của hội viên, nông dân; thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân, cá nhân và tổ chức tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp; góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Nâng cao năng lực tổ chức quản lý, điều hành HTX, tổ hợp tác (viết tắt là THT), chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ Hội cơ sở, hội viên nông dân đang là cán bộ, thành viên HTX, THT, chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp.

- Xây dựng các THT, HTX trên cơ sở các chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp và xây dựng các chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp ở những tổ chức KTTT có điều kiện góp phần phát triển về quy mô, số lượng và nâng cao chất lượng các loại hình KTTT một cách bền vững, hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm 2026

- Tuyên truyền, vận động, thu hút ít nhất 3.500 hội viên, nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới 01 HTX, 20 THT trong nông nghiệp do hội viên, nông dân tham gia quản lý, điều hành, tạo việc làm cho hội viên, nông dân.

- Có ít nhất 30% số HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham

gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 25% số HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- Hỗ trợ ít nhất 10% số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 70% cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

2.2. Đến năm 2030

- Tuyên truyền, vận động, thu hút ít nhất 5.000 hội viên, nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới 10 HTX, 35 THT trong nông nghiệp do hội viên, nông dân tham gia quản lý, điều hành, tạo việc làm cho hội viên, nông dân.

- Hỗ trợ ít nhất 15% số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.

- Có 100% HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác.

- Có tối thiểu 30% số HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 90% cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KTTT trong nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, diễn đàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; thay đổi tư duy sản xuất phát triển kinh tế nông nghiệp; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò các hình thức truyền thông của Hội Nông dân trong tuyên truyền về KTTT trong nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các mô hình KTTT trong nông nghiệp hoạt động hiệu quả, các tấm gương, điển hình tiên tiến về hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tập trung đất nông

ngiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật để phát triển kinh tế tập thể, tổ chức sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng nguyên liệu lớn phục vụ chế biến và xuất khẩu gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 25/3/2026 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

- Phát động phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp”; tổ chức tôn vinh, khen thưởng, tổng kết, nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong phát triển KTTT trong nông nghiệp.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân các xã, phường; các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập

- Rà soát kết quả hoạt động, đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX, THT trong nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức lại HTX, THT trong nông nghiệp hoạt động không hiệu quả, ngừng hoạt động.

- Tư vấn sửa đổi, hoàn thiện điều lệ; hướng dẫn thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp và thành viên.

- Hỗ trợ nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ đối với HTX, THT nông nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực vùng, miền, địa phương, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ HTX, THT nông nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập, phát triển các HTX, THT nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia

- Tư vấn, hỗ trợ sáng lập viên trong thành lập mới, mở rộng đối tượng thành viên tham gia HTX, THT nông nghiệp.

- Khuyến khích, vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm nòng cốt, hạt nhân thành lập HTX, THT nông nghiệp.

- Phát triển chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp thành HTX, THT; đẩy mạnh thành lập chi hội nông dân, tổ hội nông dân trong HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ HTX, THT nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong HTX, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới HTX, THT nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Hỗ trợ vốn, tín dụng đối với các chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp, THT và HTX nông nghiệp.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Chi nhánh các ngân hàng tỉnh và Liên minh HTX tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ

- Tổ chức, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc HTX nông nghiệp.

- Tăng cường kỹ năng, nghiệp vụ trong chuyển đổi số đối với HTX, THT nông nghiệp.

- Chuyển giao khoa học, kỹ thuật cho hội viên, nông dân là thành viên HTX, THT nông nghiệp, chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp.

- Tổ chức tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước cho HTX, THT nông nghiệp, chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp do Hội Nông dân vận động thành lập.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tham gia hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp của Hội Nông dân các cấp

- Tổ chức các đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ lãnh đạo Hội Nông dân các cấp về KTTT nhằm nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành của Hội Nông dân các cấp.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT các kiến thức, kỹ năng về tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ hội viên, nông dân phát triển kinh tế tập thể, các chủ trương, chính sách, quy

định pháp luật về KTTT.

- Phối hợp tổ chức đào tạo nghề, tư vấn hỗ trợ nông dân, chuyển giao các mô hình hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh cho HTX, THT, hội viên nông dân là thành viên HTX.

- Đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp thông qua các chỉ số đánh giá. Tham gia hoạt động giám sát, phản biện xã hội, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển KTTT

- Vận động, thu hút các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp.

- Tăng cường học tập, chia sẻ kinh nghiệm phát triển KTTT trong nông nghiệp với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và lồng ghép từ Chương trình hỗ trợ phát triển Kinh tế tập thể, hợp tác xã; các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; các chương trình, dự án có liên quan khác.

- Vốn tín dụng (bao gồm: Vốn tín dụng từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã, Quỹ Hỗ trợ nông dân theo quy định của pháp luật).

- Vốn của doanh nghiệp, HTX, THT, hộ gia đình tự huy động.

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Kế hoạch

Được bố trí trong phạm vi dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; đồng thời thực hiện lồng ghép từ nguồn kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án liên quan.

3. Cơ chế tài chính

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn hiện hành, cơ chế quản lý tài chính của các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án liên quan và các quy định pháp luật khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết các hoạt động của Kế hoạch.
- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Nông dân các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.
- Lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm gửi Sở Tài chính để tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.
- Tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức tôn vinh các tổ chức KTTT trong nông nghiệp tiêu biểu gắn với các Hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo do Hội Nông dân tổ chức.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các sở, ban, ngành liên quan xây dựng gửi Sở Tài chính theo đúng quy định, Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước hoặc lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số hoạt động của Kế hoạch theo lĩnh vực của Sở; lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch theo lĩnh vực của Sở và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp; tổ chức hoặc tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo, tọa đàm nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh và liên kết tiêu thụ sản phẩm cho các tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển du lịch nông thôn; hỗ trợ Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn hội viên, nông dân tham gia các mô hình trình diễn, dự án khuyến nông và các hoạt động chuyển giao khoa học, kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.

4. Sở Công Thương: phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm cho các hợp tác xã, tổ hợp tác.

5. Sở Dân tộc và Tôn giáo: phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và nội dung hợp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

6. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện Kế hoạch; tư vấn kiện toàn tổ chức, hoạt động các HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ các HTX nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn thành lập, tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các hội, hiệp hội tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên tham gia, triển khai thực hiện Kế hoạch; giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này, tùy theo điều kiện, đặc điểm cụ thể của địa phương, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ động bố trí nguồn lực cần thiết từ ngân sách cấp xã, sử dụng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép các nguồn vốn tín dụng và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ Hội Nông dân các cấp triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở: TC, NNMT, CT, DTTG;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, N2, N7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Mah Tiệp